

4. Đề xuất các biện pháp để xử lý kịp thời những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách tiền lương Nhà nước.

Điều 3.- Giúp việc Ban Chỉ đạo có một tổ chuyên viên liên Bộ gồm các chuyên viên thuộc các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo. Tổ chuyên viên liên Bộ đặt tại Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, chức năng, nhiệm vụ do Trưởng ban quy định.

Điều 4.- Hàng năm, Bộ Tài chính bố trí kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tiền lương Nhà nước theo đề nghị của Trưởng ban.

Điều 5.- Quyết định này thay thế Quyết định số 318-CT ngày 16-10-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện đề án cải cách chính sách tiền lương Nhà nước.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 7.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 80/1998/QĐ-TTg ngày 9-4-1998 về việc thành lập Ban Chủ nhiệm chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 531-TTg ngày 8-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các chương trình quốc gia và Quyết định số 5-QĐ/TTg ngày 14-1-1998 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Ban Chủ nhiệm chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo (bao gồm cả công tác định canh, định cư và hỗ trợ đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn) gồm các thành viên sau đây:

1. Chủ nhiệm chương trình: Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn.

2. Phó Chủ nhiệm thường trực: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Nguyễn Thị Hằng.

3. Phó Chủ nhiệm chương trình: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Huy Ngọ.

4. Các thành viên:

- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi Trần Lưu Hải;

- Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đàm Hữu Đắc;

- Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Phan Quang Trung;

- Thứ trưởng Bộ Tài chính Tào Hữu Phùng.

Ban Chủ nhiệm chương trình có Văn phòng giúp việc, phục vụ các hoạt động của Ban Chủ nhiệm chương trình. Trụ sở làm việc của Văn phòng đặt tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - số 2 Đinh Lễ, Hà Nội và cán bộ giúp việc thuộc biên chế của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2.- Ban Chủ nhiệm chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo có nhiệm vụ thực hiện các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 531-TTg ngày 8-8-1996 và Quyết định số 5/1998/QĐ-TTg ngày 14-1-1998 về quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3.- Chủ nhiệm chương trình có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm chương trình và phân công trách nhiệm cho các thành viên.

Phó Chủ nhiệm thường trực có trách nhiệm quy định nhiệm vụ và phân công bố trí cán bộ của Văn phòng giúp việc. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức quản lý chương trình, dự án nhằm bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 5.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 299/QĐ-TTg ngày 13-4-1998 về việc đầu tư dự án cải tạo và nâng cấp Quốc lộ 10 đoạn từ Bí Chợ đến thị xã Ninh Bình.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 44-KHĐT ngày 7-1-1998 và Công văn số 479-KHĐT ngày 25-2-1998) và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 1770-BKH/VPTĐ ngày 20-3-1998),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Đầu tư dự án cải tạo và nâng cấp Quốc lộ 10 đoạn Bí Chợ đến thị xã Ninh Bình với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Vị trí xây dựng: Toàn tuyến dài khoảng 162,2 km có điểm đầu tại Bí Chợ, tỉnh Quảng Ninh (Km 77 trên Quốc lộ 18), điểm cuối tại thị xã Ninh Bình (ngã ba Ninh Phúc).

2. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật công trình: Dự án được chia thành 6 đoạn tuyến và 5 cầu lớn có quy mô như sau:

2.1. Về đường:

a) Đoạn Bí Chợ - xóm Mới:

- Quy mô: Dài 12km, điểm đầu tại Bí Chợ (Km 13), theo đường máng nước cũ đến xóm Mới (Km 25).

- Thiết kế và xây dựng theo tiêu chuẩn cấp III đồng bằng.

- Thời gian xây dựng: Từ năm 2000 đến năm 2001.

- Tổng mức đầu tư: 198,818 tỷ đồng.

b) Đoạn Nam cầu Vàng - cầu Nghìn: dài 21,6 km, hướng tuyến cơ bản bám theo tuyến đường cũ.

- Quy mô: Thiết kế và xây dựng theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng.

- Thời gian xây dựng: Từ năm 1999 đến năm 2000.

- Tổng mức đầu tư: 219,288 tỷ đồng.

c) Đoạn cầu Nghìn - Tân Đệ: Dài 41km, tuyến chủ yếu bám theo đường cũ.